

Số: 469/BVDL-KHTH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 3 năm 2024

## THÔNG BÁO CƠ SỞ CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC TRONG KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

### I. Thông tin đơn vị:

- Tên cơ sở cập nhật kiến thức y khoa liên tục: BỆNH VIỆN DA LIỄU
- Địa chỉ: 2 Nguyễn Thông, P.Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (028) 39301396
- Người đứng đầu: BS. CKII Nguyễn Thị Phan Thúy
- Ngày cập nhật: 04/03/2024

### II. Năng lực tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn:

#### 1. Chương trình:

- “Kỹ thuật tiêm botulinum toxin trong thẩm mỹ” (Chương trình đính kèm)
- “Kỹ thuật tiêm chất làm đầy trong thẩm mỹ” (Chương trình đính kèm)

#### 2. Tài liệu:

- Tài liệu “Kỹ thuật tiêm botulinum toxin trong thẩm mỹ” do bệnh viện Da Liễu ban hành (Tài liệu đính kèm)
- Tài liệu “Kỹ thuật tiêm chất làm đầy trong thẩm mỹ” do bệnh viện Da Liễu ban hành (Tài liệu đính kèm)

#### 3. Giảng viên:

- Giảng viên khóa “Kỹ thuật tiêm botulinum toxin trong thẩm mỹ” (Danh sách giảng viên đính kèm)
- Giảng viên khóa “Kỹ thuật tiêm chất làm đầy trong thẩm mỹ” (Danh sách giảng viên đính kèm)

#### 4. Năng lực chuyên môn

Bệnh Viện Da Liễu TP Hồ Chí Minh là một Bệnh viện chuyên khoa hạng I trực thuộc Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh, là tuyến cao nhất của Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về các bệnh Da, bệnh Phong và Nhiễm khuẩn lây qua Tình dục, được Bộ Y tế giao nhiệm vụ chỉ đạo chuyên khoa da liễu 21 tỉnh/thành phố phía Nam, từ Ninh Thuận trở vào. Bệnh viện Da Liễu có 10 phòng chức năng và 10 khoa lâm sàng, cận lâm sàng, với 407 viên chức và người lao động (tính đến 31/12/2023).

Năm 2023, công tác khám, điều trị ngoại trú đạt 768.836 lượt, số người bệnh ngoại trú là 447.235 người. Bệnh viện có 120 giường điều trị nội trú, được phân chia tiêu cho các khoa: khoa Lâm sàng 1, Lâm sàng 2, Lâm sàng 3 và Khoa Ngoại.

Về nghiên cứu khoa học, bệnh viện thực hiện các đề tài nghiên cứu về y học và ứng dụng những tiến bộ y học ở cấp Nhà nước, cấp Bộ, Thành phố, cấp Cơ sở và các đề tài nghiên cứu hợp tác với các tổ chức quốc tế. Hàng năm, bệnh viện đều thực hiện các nghiên cứu về y học và ứng dụng thành quả đã đạt được vào thực hành lâm sàng. Bệnh viện cũng hợp tác với các tổ chức quốc tế, một số trường đại học trên thế giới và các công ty đa quốc gia thực hiện những nghiên cứu đa trung tâm về tác nhân sinh học điều trị vảy nến/viêm khớp vảy nến/vảy nến mủ, viêm tuyến mồ hôi mủ, điều trị mày đay bằng thuốc sinh học... Trong năm 2023, Bệnh viện đã có nhiều bài nghiên cứu khoa học được đăng trên các tạp chí uy tín với chỉ số ảnh hưởng cao trong chuyên khoa da liễu, trong đó có 11 bài báo quốc tế.

Về công tác đào tạo, theo Quyết định số 158/QĐ-K2ĐT ngày 11 tháng 11 năm 2013, Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế đã cấp mã cơ sở đào tạo liên tục cho Bệnh viện Da liễu TP.HCM gồm 6 khóa học. Ngoài ra, Sở Y tế TPHCM cũng đã ban hành Quyết định số 7052/QĐ-SYT ngày 27 tháng 12 năm 2018 cho phép bệnh viện triển khai thêm 4 khóa đào tạo liên tục về kiến thức, kỹ năng và kỹ thuật tiêm Botulinum toxin và chất làm đầy trong thẩm mỹ nội khoa. Tính đến năm 2023, bệnh viện đã cập nhật các chương trình và tài liệu đào tạo liên tục: Ứng dụng laser và ánh sáng trong da liễu, Thủ thuật cơ bản và tiểu phẫu da, Kỹ thuật cơ bản trong chăm sóc da, Nhiễm khuẩn lây qua tình dục, Kỹ thuật tiêm Botulinum toxin trong thẩm mỹ, Kỹ thuật tiêm Chất làm đầy trong thẩm mỹ, Xét

nghiệm cơ bản trong da liễu. Ngoài ra, Bệnh viện còn tổ chức các chương trình thực hành 9 tháng, 18 tháng trong chuyên khoa da liễu. Về công tác phối hợp với các trường Đại học y khoa, Bệnh viện là cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh (đại học; sau đại học: bác sĩ nội trú, chuyên khoa I, chuyên khoa II, thạc sĩ Da liễu) theo Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 về quy định tổ chức đào tạo thực hành trong khối ngành sức khỏe.

### 5. Tổ chức quản lý

- Bệnh viện Da Liễu được Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế công nhận đơn vị đủ điều kiện và cấp mã số đào tạo liên tục là C01.27 theo Quyết định số 158/QĐ-K2ĐT ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế.
- Quyết định số 146/QĐ-BVDL ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Giám đốc Bệnh viện Da Liễu phân công ông Nguyễn Trọng Hào, Giám đốc Bệnh viện phụ trách công tác đào tạo liên tục và ông Phạm Đăng Trọng Tường, Phó Giám đốc Bệnh viện làm cán bộ chuyên trách quản lý đào tạo liên tục.
- Quyết định số 218/QĐ-BVDL ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Giám đốc Bệnh viện Da Liễu phân công bà Vũ Thị Phương Thảo, Thạc sĩ Bác sĩ, Phòng Kế hoạch tổng hợp làm cán bộ chuyên trách quản lý đào tạo liên tục thay thế ông Phạm Đăng Trọng Tường, Phó Giám đốc Bệnh viện Da Liễu.
- Phân công phòng Kế hoạch tổng hợp làm công tác tổ chức và quản lý đào tạo liên tục.
- Mỗi năm, Bệnh viện ban hành Kế hoạch tổ chức các chương trình đào tạo liên tục vào tháng 01, có ban hành Kế hoạch bổ sung tùy theo nhu cầu và tình hình thực tế. Bệnh viện có báo cáo Sở Y tế về kế hoạch tổ chức, tên khóa học, dự kiến số học viên, chương trình và tài liệu đào tạo.
- Mỗi năm, Bệnh viện báo cáo tổng kết về công tác đào tạo cho Sở Y tế 2 lần: 6 tháng đầu năm (trước ngày 15 tháng 7) và cả năm (trước ngày 15 tháng 12) và báo cáo

tổng kết về công tác đào tạo cả năm cho Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo – Bộ  
Y tế (trước ngày 15 tháng 12).

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày...6..tháng...3..năm 2024

*Nơi nhận:*

- Sở Y tế TP.HCM;
- Lưu: VT, KHTH (AC 01b).



SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
BỆNH VIỆN DA LIỄU



HỒ SƠ CHƯƠNG TRÌNH  
CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC  
KHÓA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGẮN HẠN  
**KỸ THUẬT TIÊM BOTULINUM TOXIN**  
**TRONG THẨM MỸ**

**BỆNH VIỆN DA LIỄU THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 02 Nguyễn Thông, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028)39306010

Email: [kehoachtonghopbvdl@gmail.com](mailto:kehoachtonghopbvdl@gmail.com)

Năm 2024

**PHẦN I. CHƯƠNG TRÌNH**

**“KỸ THUẬT TIÊM BOTULINUM TOXIN**

**TRONG THẨM MỸ”**

**CHƯƠNG TRÌNH CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC**  
**KHÓA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGẮN HẠN**  
**“KỸ THUẬT TIÊM BOTULINUM TOXIN TRONG THẨM MỸ”**

### **1. Tên khoá học và giới thiệu chung về khóa học**

Trong những năm gần đây, chuyên ngành Da liễu Việt Nam không ngừng lớn mạnh và có nhiều tiến bộ, đóng góp vào sự phát triển chung của y học. Người dân đã có ý thức hơn trong việc phòng ngừa, chăm sóc sức khoẻ làn da của mình. Chính vì vậy, nhiệm vụ của một cán bộ y tế chuyên khoa da liễu không chỉ dừng lại ở việc điều trị bệnh lý mà còn chăm sóc thẩm mỹ, cải thiện vẻ bề ngoài, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội. Nắm bắt xu hướng đó, Bệnh viện Da liễu Thành phố Hồ Chí Minh đã đẩy mạnh phát triển chuyên môn kỹ thuật, triển khai nhiều dịch vụ, thiết bị công nghệ cao, cũng như đào tạo liên tục trong lĩnh vực chăm sóc da thẩm mỹ.

Khóa đào tạo liên tục “Kỹ thuật tiêm botulinum toxin trong thẩm mỹ” trước đây đã được phê duyệt theo Quyết định số 7052/QĐ-SYT ngày 07 tháng 12 năm 2018 do Sở Y tế ban hành và Bệnh viện Da Liễu đã cập nhật chương trình và tài liệu đào tạo liên tục theo Quyết định 865/QĐ-BVDL ngày 09/12/2022. Nhằm mục đích cập nhật và bổ sung những kiến thức cũng như quy trình kỹ thuật mới về botulinum toxin, Bệnh viện xây dựng khoá đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn “Kỹ thuật tiêm botulinum toxin trong thẩm mỹ” nhằm mục đích cung cấp kiến thức một cách đầy đủ và toàn diện cũng như đào tạo cho học viên kỹ năng thực hiện kỹ thuật tiêm botulinum toxin một cách hiệu quả và an toàn.

Khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn “Kỹ thuật tiêm botulinum toxin trong thẩm mỹ” bao gồm 32 tiết, gồm 12 tiết lý thuyết và 20 tiết thực hành

### **2. Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên**

- Đối tượng tham dự lớp là bác sĩ có chứng chỉ hành nghề (trừ hệ cận lâm sàng)
- Số lượng: 30 học viên/lớp

### **3. Mục tiêu khóa học**

#### **3.1. Kiến thức**

- Mô tả cấu trúc giải phẫu học vùng đầu mặt cổ
- Trình bày đặc tính, cơ chế tác động, chỉ định sử dụng và các kỹ thuật tiêm botulinum toxin.

- Trình bày nguyên tắc kết hợp botulinum toxin và các phương pháp điều trị khác trong thẩm mỹ nội khoa.
- Liệt kê tai biến và cách xử trí khi thực hiện tiêm botulinum toxin

### 3.2. Thái độ

- Tuân thủ đúng các bước trong quy trình kỹ thuật.
- Tinh thần trách nhiệm cao.

### 3.3. Kỹ năng

- Thực hiện được các bước phân tích, đánh giá và tư vấn trên một trường hợp tiêm botulinum toxin
- Thực hiện được các bước trong quy trình kỹ thuật tiêm botulinum toxin trên mô hình và người mẫu

**4. Chương trình chi tiết:** Thời gian: 32 tiết, gồm 12 tiết lý thuyết và 20 tiết thực hành

| STT | Tên bài   | Mục tiêu bài học   | Số tín chỉ, tiết học |           |           |    |
|-----|---|--|----------------------|-----------|-----------|----|
|     |   |  | Tổng số              | Lý thuyết | Thực hành |    |
|     |   |  |                      |           | Lab       | BV |
| 1.  | Tổng quan về botulinum toxin                              | 1) Trình bày được cấu trúc phân tử Botulinum toxin<br>2) Trình bày được 7 loại Botulinum toxin<br>3) So sánh tính chất của 4 loại Botulinum toxin thường gặp<br>4) Trình bày tính sinh miễn dịch và độ an toàn của Botulinum toxin | 1                    | 1         |           |    |
| 2.  | Giải phẫu học vùng mặt liên quan đến tiêm botulinum toxin | 1) Mô tả cấu trúc giải phẫu các lớp vùng mặt<br>2) Mô tả 18 nhóm cơ chi phối vùng mặt<br>3) Mô tả lớp SMAS, dây chằng chi phối vùng mặt<br>4) Trình bày phân bố thần kinh, mạch máu vùng mặt                                       | 1                    | 1         |           |    |
| 3.  | Lựa chọn bệnh nhân  | 1) Liệt kê chỉ định sử dụng botulinum toxin<br>2) Trình bày 3 loại thuốc thận trọng khi sử dụng botulinum toxin<br>3) Liệt kê chống chỉ định sử dụng botulinum toxin   | 0,5                  | 0,5       |           |    |
| 4.  | Các yêu cầu và  | 1) Trình bày 8 yêu cầu   | 0,5                  | 0,5       |           |    |

| STT | Tên bài                                 | Mục tiêu bài học  | Số tín chỉ, tiết học |           |           |    |
|-----|---|---|----------------------|-----------|-----------|----|
|     |   |   | Tổng số              | Lý thuyết | Thực hành |    |
|     |   |   |                      |           | Lab       | BV |
|     | công tác chuẩn bị                       | chung khi chuẩn bị tiêm botulinum toxin<br>2) Mô tả trang thiết bị chuẩn bị khi tiêm botulinum toxin<br>3) Trình bày yêu cầu cơ sở vật chất khi tiêm botulinum toxin  |                      |           |           |    |
| 5.  | Các chỉ định ở vùng 1/3 trên mặt        | 1) Trình bày đánh giá chung trước khi điều trị<br>2) Mô tả vị trí, số đơn vị tiêm nếp nhăn trán<br>3) Mô tả vị trí, số đơn vị tiêm đuôi mắt<br>4) Mô tả vị trí, số đơn vị tiêm cung mày   | 4                    | 1         |           | 3  |
| 6.  | Các chỉ định ở vùng 1/3 giữa mặt        | 1) Trình bày đánh giá chung trước khi điều trị<br>2) Mô tả vị trí, số đơn vị tiêm nếp nhăn thỏ<br>3) Mô tả vị trí, số đơn vị tiêm nếp mũi má<br>4) Mô tả vị trí, số đơn vị tiêm điều trị cười hở lợi                                  | 4                    | 1         |           | 3  |
| 7.  | Các chỉ định ở vùng 1/3 dưới mặt        | 1) Trình bày đánh giá chung trước khi điều trị<br>2) Mô tả vị trí, số đơn vị tiêm nếp nhăn quanh miệng<br>3) Mô tả vị trí, số đơn vị tiêm nếp nhăn cầm<br>4) Mô tả vị trí, số đơn vị tiêm nâng góc miệng                              | 4                    | 1         |           | 3  |
| 8.  | Các chỉ định ở cổ và một số vị trí khác | 1) Trình bày kỹ thuật tiêm xóa nhăn vùng cổ<br>2) Trình bày kỹ thuật tiêm thon gọn đùi<br>3) Trình bày kỹ thuật tiêm thon gọn bắp chân<br>4) Trình bày kỹ thuật tiêm thon gọn vùng vai<br>5) Trình bày kỹ thuật tiêm thon gọn bắp tay | 4                    | 1         |           | 3  |

| STT                         | Tên bài   | Mục tiêu bài học   | Số tín chỉ, tiết học |           |           |
|-----------------------------|---|--|----------------------|-----------|-----------|
|                             |   |  | Tổng số              | Lý thuyết | Thực hành |
|                             |   |  | Lab                  | BV        |           |
| 9.                          | Thon gọn khuôn mặt  | 1) Trình bày đánh giá chung trước khi điều trị<br>2) Trình bày kỹ thuật tiêm điều trị phì đại cơ cắn   | 3                    | 1         | 2         |
| 10.                         | Kỹ thuật tiêm vi điểm                                     | 1) Mô tả cách pha loãng botulinum toxin tiêm vi điểm<br>2) Trình bày kỹ thuật tiêm vi điểm   | 3                    | 1         | 2         |
| 11.                         | Điều trị tăng tiết mồ hôi                                 | 1) Trình bày tiêu chuẩn chẩn đoán tăng tiết mồ hôi nguyên phát<br>2) Trình bày kỹ thuật tiêm điều trị tăng tiết mồ hôi nách<br>3) Liệt kê tác dụng phụ tại chỗ và toàn thân tiêm botulinum toxin khi tiêm điều trị tăng tiết mồ hôi nách | 3                    | 1         | 2         |
| 12.                         | Điều trị kết hợp botulinum toxin với các phương pháp khác | 1) Mô tả nguyên tắc kết hợp botulinum toxin và các điều trị thẩm mỹ<br>2) Nguyên tắc kết hợp botulinum toxin và chất làm đầy<br>3) Liệt kê biến chứng tiêm botulinum toxin vào vùng dưới của khuôn mặt                                   | 3                    | 1         | 2         |
| 13.                         | Tai biến tiêm botulinum toxin trong thẩm mỹ               | 1) Liệt kê tai biến chung và cách xử trí khi thực hiện tiêm botulinum toxin<br>2) Liệt kê tai biến riêng các vùng và cách xử trí khi thực hiện tiêm botulinum toxin  | 1                    | 1         |           |
|                             | Ôn tập, kiểm tra đánh giá                                 |  |                      |           |           |
| <b>Tổng số tín chỉ/tiết</b> |   |  | <b>32</b>            | <b>12</b> | <b>20</b> |

##### 5. Tên tài liệu dạy - học

- Tài liệu chính thức: “Kỹ thuật tiêm botulinum toxin trong thẩm mỹ” do Bệnh viện Da Liễu ban hành năm 2024.

- Tài liệu đọc thêm:
  1. Nguyễn Trọng Hào (2019), “Thẩm mỹ nội khoa”. Bệnh viện Da Liễu Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Y học
  2. Hee-Jin Kim, Kyle K. Seo, Hong-Ki Lee, Jisoo Kim (2015). Clinical Anatomy for Botulinum Toxin Injection. In *Clinical Anatomy of the Face for Filler and Botulinum Toxin Injection*, Springer Science+Business Media Singapore, pp: 55-92.
  3. Jensen JD, Freeman SR, Cohen JL (2016). Botulinum Toxins. In *Cosmetic Dermatology: Products and Procedures 2nd edition*, John Wiley & Sons, Ltd, pp: 364-374.
  4. Kyle K. Seo (2017). *Botulinum toxin for Asians*. Springer Science+Business Media Singapore.
  5. Kyle K. Seo (2016). Aesthetic Facial Use of Botulinum Toxin in East Asians. In *Aesthetic Plastic Surgery of the East Asian Face*, Thieme Medical Publishers, Inc.. pp: 377-391.

## **6. Phương pháp dạy - học**

- Thuyết trình ngắn, tích cực hóa học viên. Học viên tham khảo bài giảng trước khi lên lớp. Sau khi trình bày lý thuyết, giảng viên hướng dẫn học viên thực hiện quy trình kỹ thuật.
- Lý thuyết: Bệnh viện cung cấp bài giảng lý thuyết, tài liệu tham khảo (tập tin điện tử, hình ảnh, video). Giảng viên sẽ hướng dẫn theo giáo trình của bệnh viện, đồng thời, trao đổi và thảo luận trực tiếp với học viên theo phương pháp giảng dạy tích cực.
- Thực hành: Giảng viên trực tiếp hướng dẫn các nguyên tắc cơ bản, thao tác ban đầu và quy trình kỹ thuật trước khi tham gia thực tập.

Học viên sẽ được kiến tập, thực hiện trên mô hình và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với giảng viên.

Mỗi học viên sẽ được trực tiếp thực hiện quy trình kỹ thuật tiêm botulinum toxin trên người mẫu sau khi thực hiện đúng quy trình kỹ thuật trên mô hình ít nhất 25 lần dưới sự giám sát của giảng viên.

## **7. Tiêu chuẩn giảng viên**

- Có chứng chỉ sư phạm y học.

- Có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa Da Liễu hoặc Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.
- Đã tốt nghiệp Tiến sĩ, Thạc sĩ, CKII, CKI và hiện làm việc tại bệnh viện hoặc bộ môn Da Liễu của ĐHYD Tp. Hồ Chí Minh, Trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch.
- Có kinh nghiệm trong chuyên ngành Da liễu, thẩm mỹ ít nhất 2 năm

## **8. Thiết bị, học liệu cho khoá học**

- Lý thuyết: Bệnh viện có 05 hội trường được đầu tư, trang bị đầy đủ máy lạnh, máy tính, đầu chiếu, âm thanh, ánh sáng và các thiết bị cần thiết cho việc giảng dạy.
- Thực hành: Khoa Thẩm mỹ da, bệnh viện Da Liễu Tp. HCM có phòng thực hành với trang thiết bị đầy đủ dành cho việc thực hiện tiêm botulinum toxin trong thẩm mỹ.

## **9. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình**

### **9.1. Cách thức tuyển sinh**

- Thông báo trên trang thông tin điện tử, facebook của bệnh viện, gửi công văn đến các cơ sở y tế
- Bác sĩ có chứng chỉ hành nghề (trừ hệ cận lâm sàng) có nhu cầu có thể vào trang thông tin điện tử của bệnh viện tại địa chỉ [www.bvdl.org.vn](http://www.bvdl.org.vn) để tải các biểu mẫu hồ sơ, điền thông tin, chuẩn bị giấy tờ cần thiết và nộp tại bộ phận Đào tạo liên tục, phòng Kế hoạch tổng hợp ở lầu 1, khu A, số 02 Nguyễn Thông, Phường Võ Thị Sáu, Quận 03, Tp. Hồ Chí Minh.
- Bệnh viện sẽ gửi thông báo trực tiếp cho học viên về thời gian và địa điểm học

### **9.2. Phân bố thời gian chương trình**

Khoa học gồm 12 tiết lý thuyết và 20 tiết thực hành, tương đương 32 tiết đào tạo liên tục được thực hiện trong 8 buổi.

### **9.3. Địa điểm học tập**

Học lý thuyết và thực hành tại khoa Thẩm mỹ da ở lầu 2, khu E, Bệnh viện Da liễu Thành phố Hồ Chí Minh.

### **9.4. Tổ chức đào tạo và quản lý lớp học**

Học viên buộc phải tham dự đủ thời lượng học tập mới được thi kiểm tra lượng giá cuối khoá để cấp giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục. Ban giám đốc phân công người tổ chức lớp học và cử người quản lý, điểm danh, cũng như hỗ trợ học viên trong suốt thời gian học tập.

## **10. Đánh giá và cấp giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục**

### **10.1. Điều kiện được tham gia kiểm tra cuối khóa**

Học viên phải tham dự:

- Ít nhất 90% giờ giảng lý thuyết
- 100% giờ thực hành, nếu bất khả kháng thì phải học bù
- Hoàn thành đủ bảng chỉ tiêu tay nghề

### **10.2. Lượng giá cuối khóa**

Lý thuyết: Bài thi lượng giá cuối khóa có 50 câu hỏi trắc nghiệm gồm có 4 lựa chọn, chọn câu đúng nhất. Bài thi lý thuyết được đánh giá là đạt khi đúng tối thiểu 60% tổng số câu hỏi lượng giá.

Thực hành: thực hiện đúng quy trình kỹ thuật tiêm botulinum toxin cho 1 trong các chỉ định điều trị (tùy theo tính sẵn có của buổi thực hành):

- Xóa nếp nhăn ở vùng 1/3 trên mặt
- Xóa nếp nhăn ở vùng 1/3 giữa mặt
- Xóa nếp nhăn ở vùng 1/3 dưới mặt
- Xóa nếp nhăn vùng cổ
- Thon gọn khuôn mặt
- Tăng tiết mồ hôi

Học viên được đánh giá đạt yêu cầu khi lý thuyết đạt  $\geq 5$  điểm (60%) và thực hiện đúng quy trình kỹ thuật khi thực hiện tiêm btulinum toxin trên người mẫu (điểm thực hành  $> 60\%$ )

### **10.3. Cấp giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục**

- Giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục: “KỸ THUẬT TIÊM BOTULINUM TOXIN TRONG THẨM MỸ”
- Số giờ tín chỉ/ số tiết: 32 giờ tín chỉ

## **11. Chỉ tiêu thực hành**

| TT<br>KN | Tên bài  | Số tiết<br>TH | Kỹ năng/ thủ<br>thuật  | Chỉ tiêu tay nghề<br>(Số lần tối thiểu/ 1 học viên) |                |     |        |
|----------|--|---------------|--|---|----------------|-----|--------|
|          |  |               |  | Labo/<br>tại lớp<br>học                             | BV (bệnh nhân) |     |        |
|          |  |               |  |   | Kiến<br>tập    | Phụ | Tự làm |
| 1.       | Xoá nếp nhăn ở<br>vùng 1/3 trên<br>mặt             | 2             | Tiêm<br>Botulinum<br>toxin trong xóa<br>nếp nhăn ở<br>vùng 1/3 trên<br>mặt | 25  |                |     |        |
| 2.       | Xoá nếp nhăn ở<br>vùng 1/3 giữa<br>mặt             | 2             | Tiêm<br>Botulinum<br>toxin trong xóa<br>nếp nhăn ở<br>vùng 1/3 giữa<br>mặt | 25  | 10             | 1   | 1      |
| 3.       | Xoá nếp nhăn ở<br>vùng 1/3 dưới<br>mặt và vùng cằm | 2             | Tiêm<br>Botulinum<br>toxin trong xóa<br>nếp nhăn ở<br>vùng 1/3 dưới<br>mặt | 25  |                |     |        |
| 4.       | Thon gọn khuôn<br>mặt                              | 2             | Tiêm<br>Botulinum<br>toxin thon gọn<br>khuôn mặt                           | 25  |                |     |        |
| 5.       | Kỹ thuật tiêm vi<br>diểm                           | 2             | Tiêm vi điểm<br>Botulinum<br>toxin   | 25  |                |     |        |
| 6.       | Điều trị tăng tiết                                 | 2             | Tiêm   | 25  |                |     |        |

| TT<br>KN | Tên bài   | Số tiết<br>TH | Kỹ năng/ thủ<br>thuật                                     | Chi tiêu tay nghề<br>(Số lần tối thiểu/ 1 học viên) |                |     |        |
|----------|---|---------------|---|---|----------------|-----|--------|
|          |   |               |   | Labo/<br>tại lớp<br>học                             | BV (bệnh nhân) |     |        |
|          |   |               |   |   | Kiến<br>tập    | Phụ | Tự làm |
|          | mồ hôi  |               | Botulinum toxin trong điều trị tăng tiết mồ hôi           |   |                |     |        |
| 7.       | Điều trị kết hợp botulinum toxin với các phương pháp khác | 2             | Kỹ thuật kết hợp botulinum toxin với các phương pháp khác | 25  |                |     |        |

KT. GIÁM ĐỐC *nh*  
PHÓ GIÁM ĐỐC



*ptc*  
Nguyễn Thị Phan Thuý

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG THAM GIA ĐÀO TẠO LIÊN TỤC**

| STT | HỌ TÊN               | HỌC VỊ  | CHUYÊN NGÀNH | CHỨC DANH                | ĐƠN VỊ                                | CC SPYH |
|-----|----------------------|---------|--------------|--------------------------|---------------------------------------|---------|
| 1.  | Nguyễn Trọng Hào     | PGS.TS  | Da liễu      | Chủ tịch Hội đồng trường | Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch | X       |
| 2.  | Trần Nguyên Ánh Tú   | TIỀN SĨ | Da liễu      | TK. Thẩm mỹ da           | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 3.  | Vũ Thị Phương Thảo   | BS.CKII | Da liễu      | TP. Kế hoạch tổng hợp    | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 4.  | Lư Huỳnh Thanh Thảo  | BS.CKII | Da liễu      | Phó TK. Thẩm mỹ da       | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 5.  | Phạm Thị Thanh Giang | BS.CKII | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 6.  | Trần Ngọc Phương     | BS.CKII | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 7.  | Lê Thảo Hiền         | THẠC SĨ | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 8.  | Phan Ngọc Huy        | THẠC SĨ | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 9.  | Nguyễn Duy Quân      | THẠC SĨ | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 10. | Trần Vũ Anh Đào      | BS.CKII | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |

nh

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BỆNH VIỆN DA LIỄU



**HỒ SƠ CHƯƠNG TRÌNH  
CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC  
KHÓA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGẮN HẠN  
KỸ THUẬT TIÊM CHẤT LÀM ĐẦY TRONG  
THẨM MỸ**

**BỆNH VIỆN DA LIỄU THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 02 Nguyễn Thông, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028)39306010

Email: [kehoachtonghopbydl@gmail.com](mailto:kehoachtonghopbydl@gmail.com)

Năm 2024

PHẦN I. CHƯƠNG TRÌNH  
KỸ THUẬT TIÊM CHẤT LÀM ĐẦY TRONG  
THẨM MỸ

**CHƯƠNG TRÌNH CẤP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC**  
**KHÓA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGẮN HẠN**  
**“KỸ THUẬT TIÊM CHẤT LÀM ĐẦY TRONG THẨM MỸ”**

### 1. Tên khoá học và giới thiệu chung về khóa học

Nhu cầu làm đẹp ngày càng tăng theo sự phát triển của xã hội và việc sử dụng những thủ thuật xâm lấn tối thiểu mà vẫn đạt được hiệu quả thẩm mỹ đang là xu hướng hiện nay. Trong đó, tiêm chất làm đầy nhằm điều chỉnh gương mặt và các vị trí khác là một trong những kỹ thuật an toàn, hiệu quả, nhanh chóng và không đòi hỏi phải có thời gian nghỉ dưỡng. Tuy nhiên trong thời gian gần đây, nhiều cơ sở thẩm mỹ thực hiện kỹ thuật tiêm chất làm đầy mà không có giấy phép và nhân viên không được đào tạo chính quy, bài bản dẫn đến những biến chứng nặng nề ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của người được tiêm. Vì vậy cần có một cơ sở đào tạo được cấp phép để đáp ứng nhu cầu đào tạo về kỹ thuật tiêm chất làm đầy cho các bác sĩ trong lĩnh vực thẩm mỹ nội khoa.

Khóa đào tạo liên tục “Kỹ thuật tiêm chất làm đầy trong thẩm mỹ” được tổ chức bởi Bệnh viện Da liễu Thành phố Hồ Chí Minh đã được phê duyệt theo Quyết định số 7052/QĐ-SYT ngày 07 tháng 12 năm 2018 do Sở Y tế ban hành bao gồm 32 tiết với 16 tiết lý thuyết và 16 tiết thực hành và Bệnh viện Da Liễu đã cập nhật chương trình và tài liệu đào tạo liên tục theo Quyết định 866/QĐ-BVDL ngày 09/12/2022. Nhằm mục đích cập nhật và bổ sung những kiến thức cũng như quy trình kỹ thuật mới về chất làm đầy. Bệnh viện xây dựng **khoá đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn “Kỹ thuật tiêm chất làm đầy trong thẩm mỹ”** với mục tiêu cung cấp kiến thức một cách đầy đủ và toàn diện cũng như đào tạo cho học viên kỹ năng thực hiện kỹ thuật tiêm chất làm đầy một cách hiệu quả và an toàn.

Khoa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn “Kỹ thuật tiêm chất làm đầy trong thẩm mỹ” bao gồm 40 tiết, gồm 12 tiết lý thuyết và 28 tiết thực hành

### 2. Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên

- Đối tượng tham dự lớp là bác sĩ có chứng chỉ hành nghề (trừ hệ cận lâm sàng)
- Số lượng: 30 học viên/lớp

### 3. Mục tiêu khóa học

#### 3.1. Kiến thức

- Mô tả cấu trúc giải phẫu học vùng đầu mặt cổ
- Trình bày được các kỹ thuật vô cảm vùng đầu mặt cổ
- Trình bày phân loại, đặc tính, chỉ định và quy trình kỹ thuật tiêm chất làm đầy
- Trình bày nguyên tắc kết hợp giữa kỹ thuật tiêm chất làm đầy và các phương pháp điều trị thẩm mỹ nội khoa khác.
- Trình bày cách phòng ngừa và xử trí tác dụng phụ và biến chứng khi tiêm chất làm đầy.

### 3.2. Thái độ

- Tuân thủ đúng các bước trong quy trình kỹ thuật tiêm chất làm đầy.
- Tinh thần trách nhiệm cao

### 3.3. Kỹ năng

- Thực hiện được các bước phân tích, đánh giá và tư vấn trên một trường hợp tiêm chất làm đầy
- Thực hiện được các bước trong kỹ thuật vô cảm trước khi tiêm chất làm đầy.
- Thực hiện được các bước cần thiết trong quy trình kỹ thuật tiêm chất làm đầy trên mô hình và người mẫu.
- Nhận biết sớm tác dụng phụ, biến chứng và cách giải quyết khi tiến hành tiêm chất làm đầy.

## 4. Chương trình chi tiết

Thời gian: 40 tiết, gồm 12 tiết lý thuyết và 28 tiết thực hành

| STT | Tên bài                   | Mục tiêu bài học   | Số tín chỉ, tiết học |           |           |     |
|-----|---------------------------|--|----------------------|-----------|-----------|-----|
|     |                           |  | Tổng số              | Lý thuyết | Thực hành | Lab |
| 1.  | Tổng quan về chất làm đầy | 1) Trình bày 5 cách phân loại chất làm đầy<br>2) Trình bày được mục đích sử dụng chất làm đầy tạm thời<br>3) Trình bày các bước lựa chọn chất làm đầy<br>hyaluronic acid | 1                    | 1         |           |     |
| 2.  | Giải phẫu học vùng        | 1) Mô tả cấu trúc giải phẫu  | 1                    | 1         |           |     |

| STT | Tên bài  | Mục tiêu bài học   | Số tín chỉ, tiết học |           |           |     |
|-----|--|--|----------------------|-----------|-----------|-----|
|     |  |  | Tổng số              | Lý thuyết | Thực hành | Lab |
|     | mặt liên quan đến tiêm chất làm đầy                    | các lớp vùng mặt<br>2) Mô tả 18 nhóm cơ chi phối vùng mặt<br>3) Mô tả lớp SMAS, dây chằng chi phối vùng mặt<br>4) Trình bày phân bố thần kinh, mạch máu vùng mặt                   |                      |           |           |     |
| 3.  | Lựa chọn bệnh nhân                                     | 1) Liệt kê 2 yếu tố quan trọng quyết định chọn chất làm đầy<br>2) Phân tích 2 yếu tố liên quan đến chọn lựa chất làm đầy<br>3) Trình bày các bước đánh giá bệnh nhân               | 1                    | 1         |           |     |
| 4.  | Chuẩn bị trước khi tiêm và các nguyên tắc cần tuân thủ | 1) Trình bày 8 yêu cầu chung khi chuẩn bị tiêm chất làm đầy<br>2) Mô tả trang thiết bị chuẩn bị khi tiêm chất làm đầy<br>3) Trình bày yêu cầu cơ sở vật chất khi tiêm chất làm đầy | 1                    | 1         |           |     |
| 5.  | Vô cảm trước thủ thuật                                 | 1) Trình bày được định nghĩa của gây tê<br>2) Hiểu rõ thuốc tê lidocain: tính chất, liều sử dụng<br>3) Trình bày các nguyên tắc cơ bản của gây tê                                  | 3                    | 1         |           | 2   |

| STT | Tên bài                          | Mục tiêu bài học  | Số tín chỉ, tiết học |           |           |    |
|-----|----------------------------------|---|----------------------|-----------|-----------|----|
|     |                                  |   | Tổng số              | Lý thuyết | Thực hành |    |
|     |                                  |   |                      |           | Lab       | BV |
|     |                                  | 4) Trình bày được phương pháp gây mê tại chỗ<br>5) Trình bày được chỉ định và chống chỉ định của gây mê<br>6) Mô tả được triệu chứng của ngộ độc thuốc mê và cách xử trí  |                      |           |           |    |
| 6.  | Các chỉ định ở vùng 1/3 trên mặt | 1) Trình bày được 5 kỹ thuật tiêm chất làm đầy<br>2) Trình bày kỹ thuật tiêm xóa nhăn vùng trán<br>3) Trình bày kỹ thuật tiêm làm đầy vùng gian mày<br>4) Trình bày kỹ thuật tiêm nâng cung mày<br>5) Trình bày kỹ thuật tiêm làm đầy vùng thái dương | 5                    | 1         |           | 4  |
| 7.  | Các chỉ định ở vùng 1/3 giữa mặt | 1) Liệt kê 4 chỉ định ở vùng 1/3 giữa mặt<br>2) Trình bày kỹ thuật tiêm chỉnh hình mũi<br>3) Trình bày kỹ thuật tiêm làm đầy hõm lè<br>4) Trình bày kỹ thuật tiêm chỉnh sửa vùng má<br>5) Trình bày kỹ thuật tiêm điều chỉnh nếp mũi má               | 5                    | 1         |           | 4  |
| 8.  | Các chỉ định ở vùng 1/3 dưới mặt | 1) Liệt kê 4 chỉ định ở vùng 1/3 dưới mặt   | 5                    | 1         |           | 4  |

| STT | Tên bài   | Mục tiêu bài học  | Số tín chỉ, tiết học |           |           |
|-----|---|---|----------------------|-----------|-----------|
|     |   |   | Tổng số              | Lý thuyết | Thực hành |
|     |   |   | Lab                  | BV        |           |
|     |   | 2) Trình bày kỹ thuật tiêm vùng dái tai<br>3) Trình bày kỹ thuật tiêm vùng môi<br>4) Trình bày kỹ thuật tiêm nếp nhăn Marionette<br>5) Trình bày kỹ thuật tiêm tạo hình cằm và đường viền hàm dưới                              |                      |           |           |
| 9.  | Các chỉ định ngoài vùng mặt                         | 1) Trình bày được 5 kỹ thuật tiêm chất làm đầy<br>2) Trình bày kỹ thuật tiêm tạo hình núm vú<br>3) Trình bày kỹ thuật tiêm tạo hình dương vật<br>4) Trình bày kỹ thuật tiêm làm đầy mu bàn tay                                  | 5                    | 1         | 4         |
| 10. | Phòng ngừa và xử trí các tác dụng phụ và biến chứng | 1) Trình bày được 6 biến chứng sớm của tiêm chất làm đầy<br>2) Trình bày được 5 biến chứng muộn của tiêm chất làm đầy<br>3) Mô tả được sơ đồ xử trí biến chứng tắc mạch<br>4) Mô tả được sơ đồ xử trí biến chứng không tắc mạch | 5                    | 1         | 4         |
| 11. | Điều trị kết hợp chất làm đầy với                   | 1) Trình bày được nguyên tắc kết hợp chất làm đầy và  | 5                    | 1         | 4         |

| STT | Tên bài                     | Mục tiêu bài học   | Số tín chỉ, tiết học |           |           |           |
|-----|-----------------------------|--|----------------------|-----------|-----------|-----------|
|     |                             |  | Tổng số              | Lý thuyết | Thực hành | Lab       |
|     | các phương pháp khác        | botulinum toxin<br>2) Trình bày nguyên tắc kết hợp chất làm đầy và RF<br>3) Trình bày nguyên tắc kết hợp chất làm đầy và IPL |                      |           |           |           |
| 12. | Kỹ thuật tiêm vi điểm       | 1) Trình bày được cơ chế tác động của hyaluronic acid<br>2) Trình bày được kỹ thuật tiêm vi điểm                             | 3                    | 1         |           | 2         |
|     | Ôn tập, kiểm tra đánh giá   |  |                      |           |           |           |
|     | <b>Tổng số tín chỉ/tiết</b> |  | <b>40</b>            | <b>12</b> |           | <b>28</b> |

## 5. Tài liệu dạy - học

- Tài liệu chính thức: “Kỹ thuật tiêm chất làm đầy trong thẩm mỹ” do Bệnh viện Da Liễu ban hành năm 2024.
- Tài liệu đọc thêm:
  1. Y. Z. Chiang, G. Pierone. Dermal fillers: pathophysiology, prevention and treatment of complications. JEADV 2017, 31, 405-413
  2. Massimo Signorini, Steven Liew. Global Aesthetics Consensus: Avoidance and management of complications from Hyaluronic acid fillers. American of Society of Plastic Surgeons 2016, 961e-970e
  3. Lawrence S. Brass. Injectable Filler Techniques for Facial Rejuvenation, Volumization, and Augmentation. Facial Plast Surg Clin N Am 23(2015) 479-488
  4. Amir Moradi, Jeffrey Watson. Current Concepts in Filler Injection. Facial Plast Surg Clin N Am 23(2015) 489-494

## 6. Phương pháp dạy - học

- Thuyết trình ngắn tích cực hóa học viên. Học viên tham khảo bài giảng trước khi lên lớp. Sau khi trình bày được lý thuyết, giảng viên hướng dẫn học viên thực hiện quy trình kỹ thuật
- Lý thuyết: Bệnh viện cung cấp bài giảng lý thuyết, tài liệu tham khảo (tập tin điện tử, hình ảnh, video). Giảng viên sẽ hướng dẫn theo giáo trình của bệnh viện, đồng thời, trao đổi và thảo luận trực tiếp với học viên theo phương pháp giảng dạy tích cực.
- Thực hành: Giảng viên trực tiếp hướng dẫn các nguyên tắc cơ bản, thao tác ban đầu và quy trình kỹ thuật trước khi tham gia thực tập. Học viên sẽ được kiến tập, thực hiện trên mô hình và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với giảng viên. Bệnh viện sẽ phối hợp với bộ môn Giải phẫu, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh để thực tập trên xác tươi về giải phẫu học, cách thức tiêm và phẫu tích để rút kinh nghiệm.

Mỗi học viên sẽ được trực tiếp thực hiện quy trình kỹ thuật tiêm chất làm đầy trên người mẫu sau khi đã thực hiện đúng quy trình kỹ thuật trên mô hình ít nhất 25 lần dưới sự giám sát của giảng viên.

## **7. Tiêu chuẩn giảng viên**

- Có chứng chỉ sư phạm y học.
- Có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa Da Liễu hoặc Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.
- Đã tốt nghiệp Tiến sĩ, Thạc sĩ, CKII, CKI và hiện làm việc tại bệnh viện hoặc bộ môn Da Liễu của ĐHYD Tp. Hồ Chí Minh, Trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch.
- Có kinh nghiệm trong chuyên ngành Da Liễu, thẩm mỹ ít nhất 2 năm

## **8. Thiết bị, học liệu cho khoá học**

- Lý thuyết: Bệnh viện có 05 hội trường được đầu tư, trang bị đầy đủ máy lạnh, máy tính, đầu chiếu, âm thanh, ánh sáng và các thiết bị cần thiết cho việc giảng dạy.
- Thực hành: Khoa Thẩm mỹ da, bệnh viện Da Liễu Tp. HCM có phòng thực hành với trang thiết bị đầy đủ dành cho việc thực hiện tiêm chất làm đầy trong thẩm mỹ. Thực hành trên xác tươi tại Bộ môn Giải phẫu, trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

## **9. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình**

### **9.1. Cách thức tuyển sinh**

- Thông báo trên trang thông tin điện tử, facebook của bệnh viện, gửi công văn đến các cơ sở y tế.
- Bác sĩ có chứng chỉ hành nghề (trừ hệ cận lâm sàng) có nhu cầu có thể vào trang thông tin điện tử của bệnh viện tại địa chỉ www.bvdl.org.vn để tải các biểu mẫu hồ sơ, điền thông tin, chuẩn bị giấy tờ cần thiết và nộp tại bộ phận Đào tạo liên tục. phòng Kế hoạch tổng hợp ở lầu 1, khu A, số 02 Nguyễn Thông, Phường Võ Thị Sáu, Quận 03, Tp. Hồ Chí Minh
- Bệnh viện sẽ gửi thông báo đến học viên về thời gian và địa điểm học

#### **9.2. Phân bố thời gian chương trình**

Khóa học gồm 12 tiết lý thuyết và 28 tiết thực hành, tương đương 40 tiết đào tạo liên tục được thực hiện trong 10 buổi.

#### **9.3. Địa điểm:**

Học lý thuyết và thực hành tại khoa Thẩm mỹ da ở lầu 2, khu E, Bệnh viện Da liễu Thành phố Hồ Chí Minh. Nếu điều kiện cho phép, bệnh viện sẽ phối hợp với Bộ môn Giải phẫu, trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh để thực hành trên xác tươi.

#### **9.4. Tổ chức đào tạo và quản lý lớp học**

Học viên buộc phải tham dự đủ thời lượng học tập theo yêu cầu mới được thi kiểm tra lượng giá cuối khóa để cấp giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục. Ban giám đốc phân công người tổ chức lớp học và cử người quản lý, điểm danh, cũng như hỗ trợ học viên trong suốt thời gian học tập

### **10. Đánh giá và cấp đề cấp giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục**

#### **10.1. Điều kiện được tham gia kiểm tra cuối khóa**

Học viên phải tham dự:

- Ít nhất 90% giờ giảng lý thuyết
- 100% giờ thực hành, nếu bất khả kháng thì phải học bù
- Hoàn thành đủ bảng chỉ tiêu tay nghề

#### **10.2. Lượng giá cuối khóa**

Lý thuyết: Bài thi lượng giá cuối khóa có 50 câu hỏi trắc nghiệm gồm có 4 lựa chọn, chọn câu đúng nhất. Bài thi lý thuyết được đánh giá là đạt khi đúng tối thiểu 60% tổng số câu hỏi lượng giá.

Thực hành: thực hiện đúng quy trình kỹ thuật tiêm chất làm đầy cho 1 trong các chỉ định điều trị (tùy theo tính sẵn có của buổi thực hành):

- Vùng 1/3 trên mặt
- Vùng 1/3 giữa mặt
- Vùng 1/3 dưới mặt
- Chỉ định ngoài vùng mặt

Học viên được đánh giá đạt yêu cầu khi lý thuyết đạt ≥ 5 điểm (60%) và thực hiện đúng quy trình kỹ thuật khi thực hiện tiêm chất làm đầy trên người mẫu (điểm thực hành > 60%)

### 10.3. Cấp giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục

- Giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục: “KỸ THUẬT TIÊM CHẤT LÀM ĐẦY TRONG THẨM MỸ”
- Số giờ tín chỉ/ số tiết: 40 giờ tín chỉ

## 11. Chỉ tiêu thực hành

| TT<br>KN | Tên bài                             | Số<br>tiết<br>TH | Kỹ năng/ thủ<br>thuật                                   | Chỉ tiêu tay nghề<br>(Số lần tối thiểu/ 1 học viên) |                |     |           |
|----------|-------------------------------------|------------------|---|---|----------------|-----|-----------|
|          |                                     |                  |   | Labo/ tại<br>lớp học                                | BV (bệnh nhân) |     |           |
|          |                                     |                  |   |   | Kiến tập       | Phụ | Tự<br>lập |
| 1.       | Vô cảm trước thủ<br>thuật           | 2                | Kỹ thuật vô<br>cảm                                      | 25  | 10             | 1   | 1         |
| 2.       | Các chỉ định ở vùng<br>1/3 trên mặt | 4                | Kỹ thuật tiêm<br>chất làm đầy<br>vùng 1/3 trên<br>mặt   | 25  | 5              |     |           |
| 3.       | Các chỉ định ở vùng<br>1/3 giữa mặt | 4                | Kỹ thuật tiêm<br>chất làm đầy<br>ở vùng 1/3<br>giữa mặt | 25  | 5              | 1   | 1         |
| 4.       | Các chỉ định ở vùng<br>1/3 dưới mặt | 4                | Kỹ thuật tiêm<br>chất làm đầy<br>ở vùng 1/3<br>dưới mặt | 25  | 5              |     |           |
| 5.       | Các chỉ định ngoài                  | 4                | Kỹ thuật tiêm   | 25  |                |     |           |

| TT<br>KN | Tên bài  | Số<br>tiết<br>TH | Kỹ năng/ thủ<br>thuật  | Chỉ tiêu tay nghề              |                    |                |  |
|----------|--|------------------|--|--------------------------------|--------------------|----------------|--|
|          |  |                  |  | (Số lần tối thiểu/ 1 học viên) |                    | BV (bệnh nhân) |  |
|          |  |                  |  | Labo/ tại<br>lớp học           | Kiến tập           | Tự<br>làm      |  |
|          | vùng mặt   |                  | chất làm đầy<br>ngoài vùng<br>mặt  |                                |                    |                |  |
| 6.       | Phòng ngừa và xử<br>trí các tác dụng phụ<br>và biến chứng    | 4                | Phòng ngừa<br>và xử trí các<br>tác dụng phụ<br>và biến chứng                   |                                | +/- (Khi<br>có ca) |                |  |
| 7.       | Điều trị kết hợp chất<br>làm đầy với các<br>phương pháp khác | 4                | Kỹ thuật điều<br>trị kết hợp<br>chất làm đầy<br>với các<br>phương pháp<br>khác | 25                             |                    |                |  |
| 8.       | Kỹ thuật tiêm vi<br>điểm                                     | 2                | Kỹ thuật tiêm<br>tiêm vi điểm<br>hyaluronic<br>acid                            | 25                             |                    |                |  |



## DANH SÁCH GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG

| STT | HỌ TÊN               | HỌC VỊ  | CHUYÊN NGÀNH | CHỨC DANH                | ĐƠN VỊ                                | CC SPYH |
|-----|----------------------|---------|--------------|--------------------------|---------------------------------------|---------|
| 1.  | Nguyễn Trọng Hào     | PGS.TS  | Da liễu      | Chủ tịch Hội đồng trường | Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch | X       |
| 2.  | Vũ Thị Phương Thảo   | BS.CKII | Da liễu      | TP. Kế hoạch tổng hợp    | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 3.  | Trần Nguyên Ánh Tú   | TIẾN SĨ | Da liễu      | TK. Thẩm mỹ da           | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 4.  | Lư Huỳnh Thanh Thảo  | BS.CKII | Da liễu      | Phó TK. Thẩm mỹ da       | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 5.  | Phạm Thị Thanh Giang | BS.CKII | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 6.  | Trần Ngọc Phương     | BS.CKII | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 7.  | Lê Thảo Hiền         | THẠC SĨ | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 8.  | Phan Ngọc Huy        | THẠC SĨ | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 9.  | Nguyễn Duy Quân      | THẠC SĨ | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |
| 10. | Trần Vũ Anh Đào      | BS.CKII | Da liễu      | Khoa Thẩm mỹ da          | Bệnh viện Da liễu TPHCM               | X       |